**yTuần 18:**

**TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 1 + 2: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I**

**ÔN TẬP 1**

1. **Yêu cầu cần đạt**

**1. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ, tự giác tham gia các hoạt động của trường, lớp.

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập , giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung:**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: Tích cực tham gia học tập, biết liên hệ bản thân.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù:**

- Đọc hiểu và trả lời câu hỏi về nội dung bài đọc Những người giữ lửa trên biển.

- Luyện tập viết chữ hoa I, K, L, M, N, P, Ơ và luyện viết tên người.

- Luyện tập từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động, câu chỉ hoạt động.

- Luyện tập nói và đáp lời cảm ơn, lời khen ngợi

- Chia sẻ một bài đọc về người lao động đã tìm đọc.

**II.Đồ dùng dạy học**

- Tranh ảnh về đảo Trường Sa, trạm hải đăng Sơn Ca.

- Mẫu chữ viết hoa I, K, L, M, N, P, Ơ.

- Tranh Bác Hồ, Cù Chính Lan, Nguyễn Bá Thiện,…

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TL*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| **TIẾT 1** | | |
| 2-3p  **15p**  **15p** | **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài Ôn tập 1 (tiết 1).  **II. KHÁM PHÁ:**  **Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  **a. Mục tiêu:** HS đọc bài Những người giữu lửa trên biển SHS trang 146, 147 với giọng đọc thong thả, chậm rãi, dừng hơi lâu sau mỗi đoạn.  **b. Cách thức tiến hành**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa bài đọc SHS trang 146, 147 và trả lời câu hỏi: Em hãy đoán xem bài đọc nói về nội dung gì?  **-** GV đọc mẫu toàn bài: giọng đọc thong thả, chậm rãi, dừng hơi lâu sau mỗi đoạn.  - GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ khó: dập dềnh, sừng sững, lau chùi, giữ lửa.  ***Bước 2: Hoạt động nhóm***  - GV mời 4 HS đọc văn bản:  + HS1: Từ đầu đến “Trường Sa”.  + HS 2: tiếp theo đến “hệ thống đèn”  + HS3: tiếp theo đến “thân yêu”.  + HS4: Đoạn còn lại.  **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  **a. Mục tiêu**: HS giải nghĩa được một số từ khó; đọc thầm, trả lời câu hỏi SHS trang 147.  **b. Cách thức tiến hành**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  **-** GV giải nghĩa một số từ khó:  + Dập dềnh: lên xuống nhịp nhàng trên mặt nước.  + Sừng sững: có dáng vững chãi, cao lớn như chắn ngang phía trước.  + Chứng kiến: nhìn thấy tận mắt.  ***Bước 2: Hoạt động nhóm***  - GV yêu cầu HS đọc thầm để chuẩn bị trả lời câu hỏi mục Cùng tìm hiểu SHS trang 147.  - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu câu hỏi 1:  Câu 1: Tàu đưa mọi người đến thăm nơi nào?  + GV hướng dẫn HS đọc đoạn 1 để tìm câu trả lời.  + GV mời đại diện 1-2 HS đọc bài trước lớp.  - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu câu hỏi 2:  Câu 2: Nhờ đâu mà ngọn hải đăng luôn tỏa sáng?  + GV hướng dẫn HS đọc đoạn 2 để tìm câu trả lời.  + GV mời đại diện 1-2 HS đọc bài trước lớp.  - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu câu hỏi 3:  Câu 3: Ngọn hải đăng khẳng định điều gì?  + GV hướng dẫn HS đọc đoạn 3 để tìm câu trả lời.  + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.  - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu câu hỏi 4:  Câu 4: Tên gọi nào dưới đây có thể đặt cho bài đọc?  + GV hướng dẫn HS đọc lại bài đọc, xem xét bài đọc nói về sự vật, sự việc chính nào, từ đó HS đặt tên khác cho bài đọc.  + GV mời đại diện 2-3 HS trả lời câu hỏi. | - HS lắng nghe  - HS quan sát và trả lời: Bài đọc nói về những người làm công việc trên tàu biển, trên biển.  - HS chú ý lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS luyện đọc.  - HS đọc bài.  - HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức.  - HS đọc thầm.  - HS đọc yêu cầu.  - HS lắng nghe và tìm câu trả lời.  - HS trả lời: Tàu đưa mọi người đến thăm đảo Sơn Ca, thăm ngọn Hải Đăng đẹp nhất Trường Sa.  - HS đọc yêu cầu.  - HS lắng nghe và tìm câu trả lời.  - HS trả lời: Nhờ những người thợ lau chùi và kiểm tra hệ thống đèn nên ngọn hải đăng luôn tỏa sáng.  - HS đọc yêu cầu.  - HS lắng nghe và tìm câu trả lời.  - HS trả lời: Ngọn hải đăng khẳng định vùng biển trời này là của tổ quốc thân yêu.  - HS đọc yêu cầu.  - HS trả lời: Người chiến sĩ trên đảo Trường Sa. |
|  | **TIẾT 2** | |
| **2-3p**  **12p**  **12p**  **6p** | **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài Ôn tập 1 (tiết 2).  **II. KHÁM PHÁ:**  **Hoạt động 1: Ôn viết chữ I, K, L, M, N, P, Ơ hoa**  **a. Mục tiêu:** HS quan sát mẫu chữ I, K, L, M, N, P, Ơ hoa; xác định chiều cao, độ rộng các chữ; quan sát GV viết mẫu, nhắc lại quy trình viết 1-2 chữ hoa; viết chữ I, K, L, M, N, P, Ơ hoa vào vở tập viết.  **b.** **Cách thức tiến hành:**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV cho HS quan sát mẫu chữ I, K, L, M, N, P, Ơ hoa và nhắc lại chiều cao, độ rộng các chữ:  + I: cao 5 li, rộng 2 li.  + K: cao 5 li, rộng 5 li.  + L: cao 5 li, rộng 2,5 li.  + M: cao 5 li, rộng 6 li.  + N: cao 2,5 li, rộng 3 li.  + Ơ: cao 5 li, rộng 4 li.  - GV viết mẫu và nhắc lại quy trình viết chữ M hoa:  + Nét 1: đặt bút trên đường kẻ 2, viết nét móc từ dưới lên hơi lượn sang phải, khi chạm tới đường kẻ 6 thì dừng lại.  + Nét 2 từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng đầu bút để viết tiếp nét thẳng đứng (cuối nét hơi lượn sang trái một chút), dừng bút ở đường kẻ 1.  + Nét 3 từ điểm dừng bút của nét 2, chuyển hướng đầu bút để viết tiếp nét thẳng xiên (hơi lượn ở 2 đầu) từ dưới lên tới đường kẻ 6 thì dừng lại.  + Nét 4: từ điểm dừng bút của nét 3, chuyển hướng đầu bút để viết tiếp nét móc ngược phải, dừng bút trên đường kẻ 2.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS viết chữ I, K, L, M, N, P, Ơ hoa vào vở tập viết.  - GV nhận xét, chữa bài của một số HS, sửa lỗi (nếu có).  **Hoạt động 2: Luyện viết tên người (tên nhân vật lịch sử)**  **a. Mục tiêu:** HS quan sát tranh về các nhân vật lịch sử, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng thiếu nhi; quan sát và nhận xét cách viết tên riêng chỉ người; quan sát cách GV viết từ Hồ Chí Minh; viết các tên riêng vào vở tập viết.  **b.** **Cách thức tiến hành:**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV cho HS quan sát một số bức tranh về các nhân vật lịch sử, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng thiếu nhi:  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_10.pngC:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_9.png  Cù Chính Lan Hồ Chí Minh  - GV yêu cầu HS quan sát các tên riêng chỉ người: Hồ Chí Minh, Cù Chính Lan, Nguyễn Bá Ngọc, Ông Ích Khiêm và nhận xét cách viết các tên riêng chỉ người.  - GV viết mẫu chữ Hồ Chí Minh.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS viết các tên riêng chỉ người: Hồ Chí Minh, Cù Chính Lan, Nguyễn Bá Ngọc, Ông Ích Khiêm vào vở tập viết.  - GV chữa một số bài và sửa lỗi.  **Hoạt động 3: Luyện viết thêm**  **a. Mục tiêu:** HS đọc được và hiểu nghĩa của bài thơ Ngõ trưa/Im lìm đàn kiến dung dăng/Kiệu con dế lửa đi băng qua rào/Ngõ trưa ngơ ngẩn thế nào/Mà cơn gió lén chui vào chẳng hay; viết bài thơ vào vở Tập viết.  **b. Cách thức tiến hành:**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV giải thích cho HS nghĩa của bài thơ Ngõ trưa/Im lìm đàn kiến dung dăng/Kiệu con dế lửa đi băng qua rào/Ngõ trưa ngơ ngẩn thế nào/Mà cơn gió lén chui vào chẳng hay: những hoạt động của các con vật trong con ngõ nhỏ vào buổi trưa vắng.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS viết bài thơ Ngõ trưa/Im lìm đàn kiến dung dăng/Kiệu con dế lửa đi băng qua rào/Ngõ trưa ngơ ngẩn thế nào/Mà cơn gió lén chui vào chẳng hay vào vở bài tập.  **Hoạt động 4: Hoạt động nối tiếp:**  **a. Mục tiêu:** GV kiểm tra, đánh giá bài viết của HS; HS sửa bài (nếu chưa đúng).  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra, nhận xét một số bài trên lớp.  - GV yêu cầu HS sửa lại bài viết nếu chưa đúng.  - GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp. | - HS lắng nghe  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, quan sát trên bảng lớp.  - HS viết bài.  - HS soát lại bài của mình.  - HS quan sát tranh, lắng nghe GV giới thiệu.  - HS trả lời: Các tên riêng chỉ người cần được viết hoa các từ chỉ họ, tên đệm, tên riêng.  - HS quan sát GV viết mẫu trên bảng lớp.  - HS viết bài.  - HS tự soát lại bài của mình.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS viết bài.  - HS lắng nghe GV chữa bài, tự soát lại bài của mình. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( Rút kinh nghiệm):**

**\*Ưu điểm:** Đa số HS đọc bài có tiến bộ

**\*Tồn tại:** Một số HS đọc bài còn chậm, còn đánh vần từng chữ như Phát, Lê Hoàng, Ngọc Bình

**\*Biện pháp:** Phân công HS kèm hằng ngày vào giờ ra chơi, phối hợp với phụ huynh kèm thêm ở nhà cho HS

- Khen ngợi HS đọc có tiến bộ dù ít